TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 71/2019/QĐST - HNGĐ	*Đô Lương, ngày 30 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 80/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 03 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+. Chị: Hoàng Thị M, sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm Hưng Xuân, xã Tây Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

+. Anh: Phạm Văn Q, sinh năm 1986

Nơi ĐKHKTT: Xóm Tân Thịnh, xã Nghĩa Hiếu, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Kho K852 – Bộ Quốc Phòng – Xóm 08, xã Bài Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Hoàng Thị M và anh Phạm Văn Q.

- Về quan hệ con chung: Chị Hoàng Thị M và anh Phạm Văn Q có 01 con chung là là cháu Phạm Trâm A, sinh ngày 14/10/2018.

Chị Hoàng Thị M và anh Phạm Văn Q thỏa thuận: Chị M là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trâm A. Anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đồng/01 tháng (Một triệu đồng một tháng) cho đến khi cháu Trâm A tròn 18 tuổi trưởng thành

- Về quan hệ tài sản chung: Chị Hoàng Thị M và anh Phạm Văn Q thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Chị Hoàng Thị M và anh Phạm Văn Q thống nhất vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ. Vì vậy, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hoàng Thị M chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí yêu cầu việc dân sự, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005068 ngày 22 tháng 03 năm 2019 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương phát hành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6; 7; 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- UBND xã Tây Hiếu, TX Thái Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn K